

HỆ THỐNG GIÁO DỤC GURUKUL TẠI ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI

Tóm tắt: *Nền giáo dục ở Ấn Độ trong thời kỳ cổ đại không chỉ tập trung vào việc rèn luyện trí tuệ hay thể chất mà còn chú trọng đến vấn đề phát triển tâm linh. Bài viết tìm hiểu hệ thống giáo dục cổ đại Gurukul của Ấn Độ để có thể khám phá rõ hơn về các đặc điểm của hệ thống giáo dục đặc biệt này và ảnh hưởng của nó đến giáo dục Ấn Độ hiện nay. Nội dung của bài gồm ba phần chính: 1. Khái niệm về Gurukul; 2. Sự thăng trầm của Gurukul trong lịch sử Ấn Độ, và 3. Đặc điểm của hệ thống giáo dục Gurukul.*

Từ khóa: *Gurukul; Ấn Độ cổ đại; đặc điểm; giáo dục; lịch sử.*

Giới thiệu

Một trong những trường học đầu tiên trên Thế giới đã xuất hiện tại Ấn Độ¹. Ấn Độ là quốc gia lớn nhất khu vực Nam Á. Nơi đây có hai con sông lớn² chảy qua là sông Ấn³ và sông Hằng⁴. Hai con sông này mang theo một lượng phù sa dồi dào, bồi đắp cho khu vực hạ lưu những đồng bằng màu mỡ. Cũng chính nơi đây là một trong những cái nôi văn minh lớn đầu tiên của loài người, mang tên nền văn minh sông Ấn. Theo các dấu tích Mohenjo daro⁵ cách đây khoảng gần 3.000 năm TCN nền văn minh này đã xuất hiện, như thế đến nay Ấn Độ đã có khoảng gần 5.000 năm lịch sử. Vậy với bề dày lịch sử như vậy, Ấn Độ đã làm cách nào để lưu truyền được tất cả tinh hoa văn hóa mà nó còn tồn tại và phát triển mạnh đến ngày nay? Đó chính là nhờ có Gurukul. Đây là một loại hình giáo dục của Ấn Độ đã hình thành rất lâu đời, bắt nguồn từ thời kỳ văn hóa Veda (1600 - 600 TCN)⁶, và vẫn phát triển đến ngày nay.

* TS. Trung tâm Nghệ thuật Quốc gia Indira Gandhi, New Delhi, Ấn Độ.
Ngày nhận bài: 12/11/2019; Ngày biên tập: 15/11/2019; Duyệt đăng: 22/11/2019.

Nền giáo dục ở Ấn Độ trong thời kỳ này không chỉ tập trung vào việc rèn luyện trí tuệ hay thể chất mà còn chú trọng đến vấn đề phát triển tâm linh. Thông qua nghiên cứu *Kinh Veda* và *Kinh Upanishads* theo Hindu giáo, trẻ em sẽ được dạy đọc và viết cũng như tìm hiểu về logic, thơ và nhiều thứ khác. Trọng tâm của giáo dục là phát triển bản thân và ngôn ngữ. Đây là một loại hình giáo dục có nhiều điểm đặc biệt trong hệ thống quản lý và phương pháp dạy học. Vì thế, nó có một ý nghĩa không nhỏ đến hệ thống giáo dục Ấn Độ nói riêng và xã hội Ấn Độ nói chung.

Đặc biệt hơn, trong một xã hội luôn tồn tại sự phân biệt về đẳng cấp lớn như xã hội Ấn Độ, thì Gurukul có tác dụng không nhỏ trong việc phân nào phá bỏ bức tường phân hóa này. Đó chính là lý do vì sao, hệ thống này tuy không trở thành hệ thống giáo dục chính thống ở Ấn Độ nhưng nó vẫn luôn tồn tại và phát triển đến tận ngày nay. Tuy nhiên, hệ thống này cũng đã có sự biến đổi ít nhiều để phù hợp hơn với thời đại. Có thể kể đến các trường Vishwashanti Gurukul, Guru Nanak Dev University, St. Stephen's College, Guru Jambheshwar, đó là các trường theo chế độ như hệ thống Gurukul cổ nhưng lại đi chuyên sâu hơn về một lĩnh vực, như: nhân văn (humanities), khoa học và công nghệ (science and technology), khoa học tự nhiên (nature), v.v...

Bài viết này tìm hiểu hệ thống giáo dục cổ đại Gurukul của Ấn Độ để có thể khám phá rõ hơn về các đặc điểm của hệ thống giáo dục đặc biệt này và ảnh hưởng của nó đến giáo dục ở Ấn Độ hiện nay.

1. Khái niệm Gurukul

Hệ thống giáo dục của Ấn Độ được xem là một trong những hệ thống giáo dục cổ xưa nhất trên thế giới. Theo tiến trình phát triển của hệ thống giáo dục thì hệ thống giáo dục Veda, hay sau này được gọi là Gurukul, được biết đến đầu tiên trong thời cổ đại của Ấn Độ.

Theo ngôn ngữ Sankrit, “Guru” nghĩa là thầy giáo, “kul” nghĩa là trường học hoặc đất đai⁷. Hệ thống giáo dục Gurukul là hệ thống giáo dục dựa trên *Kinh Vedas*. Trong kinh điển này, giáo dục là

nghĩa vụ và bổn phận của mọi người dân. Con người được coi là phạm phải tội ác nếu như không để con mình được giáo dục.

Trong hệ thống Gurukul, các Guru (giảng sư) sẽ đem đến những kiến thức trong và ngoài đời sống tín ngưỡng cho học viên. Những học viên này được gọi là Shishyas. Đặc điểm độc đáo của hệ thống giáo dục Gurukul cổ đại là nó không những đào tạo con người theo cách thức dạy học trong sách vở mà còn dạy những kiến thức từ đời sống thực tế hàng ngày. Họ coi đời sống và tri thức rất rộng và tri thức của vũ trụ này luôn luôn chờ con người khám phá. Guru và các Shishyas sẽ chung sống với nhau như một gia đình, và không có sự phân biệt đẳng cấp xã hội⁸.

Các Shishyas sẽ học kiến thức từ Guru, từ đó cũng điều chỉnh lối sống của mình, điều chỉnh các công việc để giúp đỡ các Guru và các bạn đồng môn. Các Shishyas từ khi lên bảy tuổi bắt đầu rời khỏi gia đình để đến sống cùng Guru và Gurupatni (vợ của Guru). Giáo dục không còn gánh nặng đối với nguồn thu nhập của mỗi gia đình. Sự thiết lập Gurukul đã và thậm chí đến bây giờ cũng không thu học phí của học viên. Những gia đình nghèo không phải lo gánh nặng tài chính nếu muốn con được đi học. Việc đi học hoàn toàn trở thành bổn phận và trách nhiệm của xã hội. Những đứa trẻ đó đi tìm kiếm sự bố thí hàng ngày từ các gia đình trong địa phương. Họ chia sẻ những đồ bố thí cho các Guru của họ. Như thế, các Guru có thể làm chủ được kế sinh nhai của họ. Đây là một cách xin bố thí không phải hèn mọn. Sự thật là xã hội đã rất tôn trọng những đứa trẻ đi xin bố thí để phục vụ cho việc học của họ⁹.

2. Sự thăng trầm của Gurukul trong lịch sử Ấn Độ

2.1. Gurukul trong thời kỳ cổ đại

Giáo dục trong thời kỳ *Veda* và *Upanishads* rất được chú trọng trong xã hội. Bởi vì, nền tảng giáo dục được xem là niềm tin vào tôn giáo, tín ngưỡng với thần linh và rất quan trọng trong xã hội.

Trong con mắt người Arya, giáo dục không chỉ có nghĩa duy nhất là kiếm được nhiều tiền, mà nó còn là sự thành công trong lĩnh

vực thể chất, tinh thần và sự phát triển của xã hội. Giáo dục là điều bắt buộc cho mọi người để trở thành người có văn hóa. Giáo dục khai mở những phẩm chất tốt đẹp đang bị khuất lấp trong mỗi con người, giúp con người cứu vớt được linh hồn của mình. Nó có thể được xem là con mắt thứ ba của loài người. Thông qua giáo dục mà một người nhận được ân huệ và cũng mắc nợ ân tình với Guru.

Ở giai đoạn này, các Guru có vị trí số hai, chỉ sau các vị thần. Họ được kính trọng hơn cả vua trong xã hội. Trong thời kỳ *Upanishads* cũng vậy, việc tự nghiên cứu (*Swadhyaya*) cũng được xem là có giá trị. Tuy nhiên có thể khẳng định rằng, các Shishyas sẽ không thể có kiến thức nếu không có sự giúp đỡ của các Guru.

Vào giai đoạn này hay kể cả về sau, người Ấn Độ đều có quan niệm giáo dục là con mắt thứ ba của loài người. Kiến thức bảo vệ họ như một người mẹ, và niềm tin của họ dẫn đến một phần của Thượng đế, và Ngài được xem như là người cha. Cũng không mấy ngạc nhiên khi họ có sự ví von như vậy, bởi ngay cái tên giai đoạn Veda hầu như đã nói lên hết vấn đề. Trong thời kỳ này, tôn giáo cực kỳ được coi trọng, mọi thứ trong *Kinh Vedas* được coi là nguồn gốc của mọi kiến thức, là sự phát triển nhân cách của mỗi con người. *Kinh Vedas* được chia ra làm bốn phần (*Rigveda, Yajurveda, Samaveda* và *Atharvaveda*) theo suốt chiều dài lịch sử với kiến thức của *Shruti, Smriti,...* nó cung cấp cho mỗi cá nhân những kiến thức mới, mở ra những chân trời tri thức mới cho cuộc sống. Bởi vì các cuốn kinh ghi chép các lời răn dạy, những kiến thức về cuộc sống, về y học, về sự tu dưỡng... nên các Shishyas được Guru của mình truyền dạy thánh kinh.

Trong giai đoạn này, sự giáo dục trong Gurukul cũng như một dạng duy tâm, là nơi mà các Guru nhấn mạnh các câu chú¹⁰ khi thờ phụng các vị thần, tính chất tôn giáo, sự hình thành nên tính cách, sự phát triển nhân cách, tạo nên khuynh hướng phát triển văn hóa quốc gia và xã hội.

Thời kỳ cổ đại này có một giai đoạn không thể không nhắc tới là giai đoạn Gupta. Vào giai đoạn này, hệ thống giáo dục Gurukul có

biến động lớn, một số người cho rằng đây là giai đoạn mà hệ thống giáo dục Gurukul suy vong, không còn mạnh mẽ như trước. Nhưng nếu xét theo một khía cạnh nào đó, cùng với sự nghiên cứu của chúng tôi thì nhận thấy hệ thống Gurukul vào giai đoạn này cực kỳ phát triển. Đó là sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống giáo dục Phật giáo và Jain (Kỳ Na) giáo, cả hai hệ thống giáo dục này đều lấy hệ thống giáo dục Gurukul làm cốt lõi, chỉ khác đôi chút về kiến thức, hệ tư tưởng. Hệ thống Gurukul nguyên thủy lấy *Kinh Vedas* làm gốc, còn Phật giáo và Kỳ Na giáo lấy hệ tư tưởng là các giáo lý của tôn giáo mình làm gốc. Có thể nói rằng hai hệ thống giáo dục của Phật giáo và Kỳ Na giáo cũng chính là Gurukul do những điểm giống nhau của các hệ thống này:

- 1) Mục đích giáo dục của các hệ thống là giống nhau, nghĩa là để cứu vớt linh hồn con người.
- 2) Các hệ thống này dạy học, truyền đạt kiến thức cho học viên đều ở trong môi trường tự nhiên (đi ở ẩn) tránh xa những nơi ồn ào của thành thị hoặc cuộc sống vùng quê.
- 3) Trong hai hệ thống giáo dục của đạo Phật và Gurukul thì học viên hàng ngày đều phải đi xin bố thí.
- 4) Đặc biệt trong các hệ thống giáo dục này, học viên được rèn dạy kỹ là nói không với bạo lực.
- 5) Học viên của các hệ thống giáo dục này đều theo các điều luật quy chuẩn đạo đức.

Ngoài ra, cũng do tôn giáo nên có một chút khác biệt so với hệ thống Gurukul nguyên thủy là:

- 1) Giáo dục của Bà La Môn giáo¹¹ có tính chủ nghĩa cá nhân trong ý thức, đó là học viên nhận kiến thức từ các Guru và gia đình của Guru. Còn trong Phật giáo thì học viên nhận kiến thức từ các vị sư, và ở trong các tu viện. Do đó nó là một dạng sống tập thể.
- 2) Giáo dục trong hệ thống Phật giáo và Kỳ Na giáo được tổ chức một cách bài bản, có hệ thống tốt. Trái lại hệ thống Gurukul của Bà La Môn giáo tổ chức không được toàn diện bằng. Nó phụ

thuộc nhiều vào người giúp đỡ, phụ thuộc nhiều vào của cải vị thế của giảng sư.

3) Trong Bà La Môn giáo, phương pháp dạy học là sự thảo luận, tranh luận, bàn bạc, và đề cao việc học tự nghiên cứu. Còn Phật giáo là hệ thống giáo dục không có tính chất cá nhân.

4) Học viên của Bà La Môn giáo chủ yếu đến từ các gia đình giàu có, còn hai hệ thống kia thì mọi người đều có thể đến học.

Trong Bà La Môn giáo, học viên được dạy về *Vyakaran - Tỳ giã la luận* giải thích về các pháp âm thanh, *Nyayashastra - Nhân minh chính lý môn luận* (Bộ luận về Lý luận học), *Smriti - Niệm chú* và *Jyotis - Thụ đế Sa Luận* (giải thích về các pháp thiên văn, địa lý và toán số). Trong Phật giáo, học viên được dạy về *Dhammasastra sutta - Kinh tạng*, *Vinaya - Luật tạng* và *Dhmama Pitak - Luật tạng*, cũng như là *Ayurveda*, triết học và luyện tập quân sự vậy.

Hệ thống giáo dục Phật giáo mở các tu viện, thu nhận trẻ em từ mười tuổi, việc học bắt đầu bằng hình thức truyền miệng. Sau đó, họ sẽ đọc các văn bản trong thư viện. Mỗi một tu viện sẽ có một thư viện, quan trọng hơn nữa là các sách, kinh... được viết tay, được sao chép lại và bảo quản cẩn thận. Học viên từ các nước như Trung Quốc, các quốc gia Đông Nam Á cũng đến các tu viện của hệ thống giáo dục Phật giáo để nghiên cứu, học tập. Các tu viện này được sự bảo trợ của vua và các tầng lớp thương nhân, thu hút các học giả từ xa đến gần. Tiêu biểu nhất là Pháp Hiển, ông từng nhiều năm nghiên cứu tại tu viện tại Pataliputra. Một trong những trường đại học cổ xưa nhất của Ấn Độ là ở Nalanda gần Patna. Được thành lập vào thế kỷ V, trường học tuyệt vời này phát triển mạnh mẽ cho đến thế kỷ XII. Thích Ca Mâu Ni và Parsvanath Mahavir được cho là đã đến thăm Nalanda. Các biên niên sử Trung Quốc có ghi Huyền Trang đã dành nhiều năm ở đây và được xem là một học viên và là một giảng sư. Long Thọ, nhà triết học Phật giáo Bắc truyền, Trần Na, và các học giả Bà la môn đã dạy ở đây. Đã có thời điểm có khoảng 2.000 giảng sư và 10.000 học viên ở Đại học Nalanda. Bên cạnh các văn bản tôn giáo, học viên trong các trường

đại học cổ xưa còn học về *Ayurveda* (Y học), *Ganitha* (Toán học), *Arthashastra* (Khoa học chính trị), *Jyothisha* (Chiêm tinh học), *Vyakarna* (ngữ pháp), *Shilpathana Vidya* (Nghệ thuật và Thủ công mỹ nghệ), và *Adyatma Vidya* (Triết học)¹². Nhưng hệ thống giáo dục như của Phật giáo và Kỳ Na giáo lại dần dần lụi tàn, nhường chỗ cho hệ thống giáo dục Gurukul nguyên thủy bởi vì tại thời điểm đó Bà La Môn giáo lấy lại vị thế độc tôn, tẩy chay hệ giáo dục của các tôn giáo khác. Chính điều này cũng được xem là thời kỳ biến động của hệ thống giáo dục Gurukul nói riêng, hệ thống giáo dục toàn Ấn Độ nói chung.

2.2. Gurukul trong thời kỳ trung đại

Thời kỳ từ khoảng thế kỷ X đến giữa thế kỷ XVIII, nghĩa là trước sự cai trị của người Anh, hệ thống giáo dục của cả đất nước Ấn Độ có sự biến động lớn chứ không chỉ riêng hệ thống giáo dục Gurukul. Với sự thành lập triều đại Delhi Sultanate hùng mạnh, nền giáo dục Islam cũng bắt đầu phát triển mạnh tại Ấn Độ. Giáo dục thời trung đại của Ấn Độ được tạo thành trên con đường phát triển giáo dục truyền thống dưới thời vương triều Abbasids ở Baghdad. Sự thật là hệ thống giáo dục Islam là hệ thống giáo dục chiếm ưu thế hơn hẳn, tuy người ta không thể thờ ơ với sự tồn tại của hệ thống giáo dục Gurukul (Aggarwal, 2004).

Sự nổi lên của Islam giáo là một trong những sự kiện đặc biệt nhất giai đoạn này vì nó đã thay đổi toàn bộ lịch sử Ấn Độ. Bắt đầu từ thế kỷ VIII, những người Muslim đã tràn vào Ấn Độ. Người Arab, người Thổ Nhĩ Kỳ đã mang lại nhiều mặt hàng mới và đặt các thiết chế mới tại Ấn Độ. Một trong những điều đáng chú ý là nền giáo dục kiểu mẫu của Islam giáo với sự tôn trọng dành cho hệ thống Bà La Môn và Phật giáo.

Kiến thức nền tảng được dạy trong hệ thống giáo dục Islam là *Kinh Qur'an*. *Kinh Qur'an* lưu giữ nhiều lời răn dạy thiêng liêng của Allah. Tin vào Allah là nguồn dữ liệu quan trọng nhất. Kiến thức là một trong bảy điều răn dạy chính của Allah, giáo dục là điều đáng kính trọng nhất của con người. Họ rất coi trọng giáo dục. Muslim có

quan niệm rằng, “Mục của những học giả thì còn quý hơn là máu của những kẻ tử vì đạo”. Nhưng họ là những người sùng đạo, vì vậy đã dẫn đến một thảm kịch là những kẻ cuồng tín đã phá hủy những tu viện, ngôi chùa của Phật giáo, phá hủy đền thờ của người theo Bà La Môn giáo, trường học và các nền giáo dục khác cũng bị phá hủy theo, chỉ còn thứ duy nhất được mọc lên dưới sự bảo hộ của các quốc vương Islam giáo là hệ thống giáo dục của Islam giáo. Nhờ sự quan tâm chú trọng đến giáo dục, cũng như sức mạnh trên mọi phương diện tác động vào đã làm cho hệ thống giáo dục của Islam phát triển vượt bậc và thành công trên nhiều lĩnh vực, thậm chí nhiều người Bà La Môn giáo đã cải đạo sang Islam giáo để theo học dưới hệ thống giáo dục của Islam. Để nhận được nhiều ưu đãi hơn cũng là một phần lý do khiến cho hệ thống giáo dục Gurukul bị lụi tàn. Một điều rất không may cho hệ thống giáo dục của Ấn Độ là sự tàn phá của Muslim cuồng tín đã làm cho hệ thống Gurukul bị rơi vào khủng hoảng, một ví dụ đáng chú ý nhất là trường đại học Nalanda, một trung tâm giáo dục quốc tế cũng bị phá hủy. Với biến động trên, Gurukul chỉ còn tồn tại với số lượng ít, quy mô nhỏ.

Nói chung, hệ thống giáo dục của Islam giáo, ngoài việc làm lụi tàn nhiều nét văn hóa cổ xưa, đã ảnh hưởng lớn tới hệ thống giáo dục Gurukul hay nhiều hệ giáo dục khác, làm chúng lụi tàn dần. Nhưng không thể không nhắc tới những tác động tốt của nó, nhờ đó mà giáo dục tại Ấn Độ được đánh giá rất cao, thậm chí dẫn đến một điều rất tuyệt vời là sự kết hợp giữa hệ thống giáo dục Gurukul với hệ thống giáo dục Islam; văn hóa Ấn Độ giao thoa, kết hợp với văn hóa Arab và tạo nên một ngôn ngữ mới là ngôn ngữ Urdu¹³ với sự kết hợp giữa ngôn ngữ Sankrit với ngôn ngữ Ba Tư. Dưới tác động đó, nhiều học giả đã dịch các văn bản từ ngôn ngữ Ba Tư sang ngôn ngữ Sankrit và ngược lại.

2.3. Gurukul trong thời kỳ hiện đại

Một khía cạnh khác của cuộc sống xã hội Ấn Độ là nhiều đặc điểm truyền thống qua nhiều thế kỷ vẫn tiếp tục tồn tại trên sự phong phú của tri thức giáo dục. Những trung tâm giáo dục bậc cao

nổi tiếng tại Taxila, Nalanda, Vikramishila gần Bhaganbur, tại Jagaddal ở phía bắc vùng Bengal, Vallabhi tại Kathiawar đã không còn tồn tại từ lâu nhưng những tín đồ Hindu giáo chiếm phần lớn ở nơi đó vẫn tiếp nhận hệ thống giáo dục đặt từng nền móng cho văn hóa Ấn Độ với sự phát triển của nền văn học bản xứ (vernacular literature).

Vào thế kỷ XVIII, người Ấn Độ nhận được khối lượng lớn kiến thức giáo dục của Kitô giáo từ những nhà truyền giáo. Tuy nhiên khi Công ty Đông Ấn vào Ấn Độ thì họ không cho phép những nhà truyền giáo truyền bá tư tưởng, văn hóa giáo dục cho cộng đồng người Ấn. Họ cảm nhận rằng, giáo dục từ những người truyền giáo sẽ kích động người Ấn và từ đó sẽ làm ảnh hưởng tới chính sách cai trị của thực dân Anh và quyền lợi của Công ty Đông Ấn. Nhưng việc họ cố tình ngăn cản văn hóa phương Tây tràn vào Ấn Độ đã không thành công, thậm chí việc các Công ty Đông Ấn cần nghiên cứu về văn hóa Ấn Độ đã đẩy lên việc trở về phương Đông, đến tìm hiểu nghiên cứu về đất nước huyền bí này, nổi bật là các nhà Ấn Độ học, như: Friedrich Max Muller, Macaulay, Blair T. Spalding, v.v...

Trong thời đại phát triển như vậy, toàn bộ hệ thống giáo dục tại Ấn Độ bị đảo lộn. Có nhiều ý kiến về cách thức giáo dục của thực dân Anh với hệ thống giáo dục tại Ấn Độ, nhưng có thể được chia thành hai trường phái. Một là các nhà Đông phương học, những người tin rằng, giáo dục đã có trong ngôn ngữ Ấn Độ (trong đó họ ủng hộ ngôn ngữ cổ như tiếng Phạn hoặc Ba Tư). Và trường phái thứ hai là các nhà theo thuyết vị lợi (còn gọi là thực dân Anh hóa), như Thomas Babington Macaulay, người tin tưởng rằng, Ấn Độ không có gì để dạy trong chính các môn học của họ và giáo dục tốt nhất cho họ chỉ có trong tiếng Anh. Đây mới chỉ là một trong rất nhiều sự kiện làm thay đổi nền giáo dục Ấn Độ, trong đó có hệ thống giáo dục Gurukul. Vào trong giai đoạn này thì số lượng Guru giảm hẳn ở Ấn Độ, chỉ còn một số vùng như Kerala - nơi có các chiến binh thuộc bộ tộc Nair bảo hộ, chính vì vậy nó vẫn giữ được nhiều giá trị truyền thống. Lý do mà các hệ thống giáo dục như Gurukul

hay các hệ thống giáo dục khác như của Islam bị tàn lụi dần là do không còn được sự bảo hộ mạnh mẽ như trước từ các quốc vương Islam giáo. Các tầng lớp thượng lưu khiến bầu không khí ở Ấn Độ không thích hợp cho sự phát triển trí tuệ và sự phát triển của khoa học như *Ayurveda*. Vì chính các tầng lớp thượng lưu lúc bấy giờ đã thân cận với thực dân, thân cận với các công ty Đông Ấn.

Gần đây, một số Gurukul được thành lập, trong đó có thể kể đến Ananda Marya Gurukul, Swami Vivekananda Narayan Guruku, Bhaktivedanta Gurukula, được thành lập vào năm 1977. Các trường này trau dồi kiến thức, lối sống, văn hóa và Veda cho học viên. Tại Mayapur (Tây Bengal, Ấn Độ) ISKCON¹⁴ có một dự án về hệ thống Gurukul, đã đi vào hoạt động từ những năm 1970, làm trẻ hóa lại hệ thống Gurukul cổ đại và cung cấp cho học viên một hệ thống giáo dục truyền thống và giá trị¹⁵.

Trong thời điểm này xuất hiện một số người góp phần gây dựng, phục hồi lại hệ thống Gurukul. Đó là Shastriji Maharaj Dharamjivan dasji Swami (1824-1883) là người tiên phong của hệ thống Gurukul hiện đại. Ông cùng với các vị trí thức đương thời tham gia cải cách giáo dục, phản đối hệ thống giáo dục áp đặt của Anh, chủ trương gây dựng lại hệ thống giáo dục Gurukul. Ông đã từng mừng tượng những giảng sư trên toàn bộ lãnh thổ Ấn Độ lại có thể nương náu nhờ những rừng cây, nơi mà học viên có thể được đào tạo về các mặt kiến thức cổ trong *Kinh Vedas*, cũng như lý trí tư tưởng. Một người nữa là Bala Gangadhar Tilak (1856-1920). Ông cũng là người đã phản đối quyết liệt hệ thống giáo dục dưới sự cai trị của thực dân Anh.

Một người vô cùng nổi tiếng là Rabindranath Tagore (1861-1941) tại Jorasanko (Tagore House) ở Calcutta, Tây Bengal. Không hài lòng với hệ thống thuộc địa với nền giáo dục bị áp đặt dưới sự cai trị của thực dân Anh ở Ấn Độ, Tagore cảm thấy sự cần thiết của hệ thống giáo dục quốc gia, mà nó sẽ khuyến khích sáng tạo, tự do của các di sản văn hóa Ấn Độ¹⁶. Theo ông, tất cả các quá trình giáo dục phải là dựa trên cơ sở là truyền thống văn hóa. Ông nhấn mạnh

rằng, các phương tiện giảng dạy phải được thông qua một ngôn ngữ, đó là tiếng mẹ đẻ. Khái niệm trường học của Tagore là dựa trên hệ thống Gurukul. Ông rất ngưỡng mộ các Guru - Shishya. Ông thành lập Trường Ashram năm 1901 tại Shanthi Niketan trên cơ sở trường học khu rừng cổ xưa của Ấn Độ dựa trên nền tảng kế thừa từ người cha của mình là Debendranath Tagore¹⁷. Phương ngữ địa phương được ưu tiên hơn tiếng Anh như ông cảm thấy rằng nó sẽ dễ dàng hơn cho trẻ em để tiếp thu kiến thức tốt hơn. Với tài năng, cũng như một loạt sự đóng góp to lớn của ông, hệ thống Gurukul dần hồi phục và phát triển.

Sau khi độc lập, mô hình giáo dục Gurukul vẫn tiếp tục tại Ấn Độ, chủ yếu để thiết lập tôn giáo, nhưng việc sử dụng nó trong lĩnh vực giáo dục Arurvedic đã bị xóa bỏ dần theo thời gian. Tuy nhiên chính phủ Ấn Độ cũng đang nỗ lực để khôi phục, phát triển hệ thống giáo dục này bằng việc hỗ trợ cho giáo dục, cũng như mở rất nhiều các trường học theo hệ thống Gurukul, trong đó có việc thành lập trường quốc tế Tagore tại Mansarovar, Jaipur¹⁸.

3. Đặc điểm của hệ thống giáo dục Gurukul

Điểm độc đáo của hệ thống giáo dục Gurukul cổ đại là nó không những đào tạo con người theo cách thức dạy trong sách vở mà còn dạy những kiến thức từ đời sống thực tế hàng ngày. Những đứa trẻ được gửi đến nhà của các Guru hay *Acharayas* để tiếp nhận sự giáo dục thường là sau lễ “*Upanayan*”¹⁹ - Lễ khai tâm. Chúng sẽ được gọi là *Antevasin* hoặc *Gurukulwasee*. Ở đây, chúng được hướng tới một cuộc sống trong sạch và thuần khiết, phục vụ cho *Acharya*²⁰ và tiếp nhận kiến thức. Hệ thống Gurukul hoàn toàn tự do đối với sự kiểm soát và ảnh hưởng từ chính phủ nên có thể hoàn thành mục tiêu của riêng họ. Tiến sĩ A.S. Altekar nhận xét: “Hệ thống Gurukul rất cần thiết cho việc sống xa gia đình của các Shishyas, việc sống ở nhà của giảng sư hay trong nhà trọ đã tạo nên một trong những đặc điểm quan trọng nhất của giáo dục Ấn Độ cổ đại²¹. Họ nhìn nhận đời sống theo quan điểm rất rộng và coi tri thức về vũ trụ luôn chờ con người khám phá. Guru và các Shishyas sẽ chung sống

với nhau như trong một gia đình, đi học như vậy thì không có sự phân biệt đẳng cấp xã hội”²².

Trong giai đoạn này, sự giáo dục trong Gurukul cũng như một hình thức duy tâm, là nơi các Guru nhấn mạnh tới các bài thánh ca và thơ ca²³ để thờ phụng các vị thần, tính chất tôn giáo trong giáo dục quy định rất rõ sự hình thành nên và phát triển nhân cách, tạo nên khuynh hướng phát triển văn hóa quốc gia và xã hội.

Trong một Gurukul, các học viên sống chung với nhau được coi là bình đẳng, bất chấp vị thế xã hội của họ²⁴. Họ học hỏi từ Guru và giúp Guru trong cuộc sống hàng ngày, bao gồm cả việc thực hiện các công việc nhà nhằm chán. Tuy nhiên, một số học giả cho rằng, các hoạt động này là một phần quan trọng và cần thiết của giáo dục để khắc sâu kỷ luật tự giác giữa các học viên²⁵. Thông thường, một Guru không nhận hoặc chấp nhận bất kỳ khoản phí nào từ Shishya học với ông ta vì mối quan hệ giữa Guru và Shishya được coi là rất thiêng liêng²⁶.

Vào cuối giai đoạn giáo dục, một Shishya sẽ tặng Guru một món quà được gọi là *Dakshina* trước khi rời Gurukul. *Gurudakshina* là một cử chỉ truyền thống nhằm thừa nhận, tôn trọng và nhớ ơn Guru. Nó có thể là tiền bạc, nhưng cũng có thể là một nhiệm vụ đặc biệt giảng sư muốn học viên thực hiện²⁷.

Tác giả bài viết này nhận thấy Gurukul có một số đặc điểm khác các loại trường khác như sau:

Thứ nhất, mô tả một cách tiếp cận cá nhân hóa hơn so với cách tiếp cận của một trường chính thống.

Thứ hai, tập trung vào quá trình học tập dựa trên kinh nghiệm và sở thích hơn là dựa vào sách giáo khoa.

Thứ ba, mô tả tầm quan trọng của các ngành học được liên kết chéo để cho phép học viên thấy các kết nối trên các lĩnh vực học tập khác nhau.

Thứ tư, đề cập đến tầm quan trọng của việc duy trì quy mô lớp học nhỏ và gợi ý không quá 25-30 học viên.

Thứ năm, thảo luận về chính sách hành chính của trường được thực hiện một cách dân chủ và linh hoạt. Cách tiếp cận này giúp phá vỡ cuộc sống học đường đơn điệu và cho phép cơ hội chia sẻ quyền lực. Nó khuyến khích những quan điểm mới về việc dạy và học, và cung cấp thời gian cho giáo viên tìm hiểu học viên, là một cách trao quyền cho học viên và thúc đẩy mối quan hệ gần gũi hơn giữa giáo viên và học viên.

Thứ sáu, là thành công của học viên không chỉ được đo bằng thành tích trong thi cử và các điểm số. Kết quả học tập ở các trường như Gurukul có thể đo lường được và không đo lường được vì nó là những kỹ năng mềm và sự phát triển về tâm hồn và trí tuệ.

Kết luận

Lịch sử hàng nghìn năm của hệ thống giáo dục Gurukul trải qua rất nhiều thăng trầm. Nó giống với triết lý âm dương có thời kỳ lên đỉnh cao rồi suy tàn. Có thể thấy rằng, một hệ thống giáo dục gắn liền tới bối cảnh chính trị xã hội lúc bấy giờ. Nếu có sự ủng hộ, bảo vệ của các nhà cầm quyền thì hệ thống giáo dục đó sẽ lên đến đỉnh cao, đồng thời một hệ thống giáo dục muốn phát triển được cũng cần phải có cách thức tổ chức, phương thức dạy học lý. Các hệ thống giáo dục tại Ấn Độ, đặc biệt là Gurukul đã để lại nhiều thành tựu to lớn trong suốt chiều dài lịch sử, cũng như tạo ra sự giao lưu giữa các hệ thống giáo dục, và sự phát triển của các hệ thống giáo dục Gurukul đã tạo nên cốt lõi cho hệ thống giáo dục của Phật giáo, Kỳ Na giáo, v.v... /.

Đỗ Thu Hà dịch.

CHÚ THÍCH:

- 1 Như trang indianvideo.org có đưa tin rằng: Trường Nagada ở bang Bihar phía Bắc Ấn Độ là trường đại học cổ nhất thế giới (khoảng thế kỷ 5 trước Công Nguyên) <http://www.indiavideo.org/text/nalanda-oldest-university-1242.php>
- 2 Ý nói khi Ấn Độ chưa bị chia tách với Pakistan.
- 3 Sông Ấn là con sông chảy qua đất nước Pakistan ngày nay.
- 4 Sông Hằng con sông lớn nhất tại Ấn Độ.

- 5 Mohenjo daro là một địa điểm của tỉnh Sindh, Pakistan. Di tích được phát hiện năm 1922, và năm 1980 được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.
- 6 Nhiều nhà sử học Ấn Độ cho rằng thời kỳ văn hóa Veda còn có trước năm 1600 TCN, còn mốc thời gian kia là do phương Tây muốn tìm hãm lịch sử Ấn Độ lại, nhưng điều này vẫn còn gây nhiều tranh cãi.
- 7 <http://dictionary.sensagent.com/gurukul/en-en/>
- 8 Theo: http://www.indianetzone.com/39/education_ancient_india.htm
- 9 http://www.academia.edu/4378166/Gurukula_A_Family_with_Difference_An_Exposition_of_the_Ancient_Indian_System_of_Education
- 10 Vì bản thân *Kinh Vedas* hay *Upanishads* là các câu thơ, nó tổng hợp mọi thứ đời sống của người Hindu, và được truyền miệng, cũng như soạn thành văn bản cho đời sau.
- 11 Bà La Môn là tiếng phiên âm từ tiếng Phạn: Brahma. Bà La Môn giáo là một tôn giáo rất cổ của Ấn Độ, xuất hiện trước thời Đức Phật Thích Ca. Bà La Môn giáo bắt nguồn từ Veda giáo ở Ấn Độ, một tôn giáo cổ nhất của loài người.
- 12 Bà La Môn giáo phát triển đến thế kỷ thứ nhất sau Công nguyên thì biến thành Hindu giáo.
- 13 <http://en.wikipedia.org/wiki/Nalanda>
- 14 Một trong hai ngôn ngữ chính thức (ngôn ngữ kia là tiếng Anh) của Pakistan.
- 15 ISKCON: International society for Krishna Consciousness
- 16 The book-"GURUKULS AT A GLANCE" by S.P.Arya (Founder of ARYA BROTHERS CARE) and WWW.GURUKULSWORLD.COM as well as WWW.ARYABROTHERS.COM) Cheong Cheng, Cheong Cheng Yin; Tung Tsui Kwok Tung Tsui, Wai Chow King Wai Chow, Magdalena Mo Ching Mok (eds.) (2002). Subject Teaching and Teacher Education in the New Century: Research and Innovation. Springer. pp. 194. ISBN 962-949-060-9.
- 17 <http://readanddigest.com/nobel-laureate-rabindranath-tagore/>
- 18 Debendranath Tagore, cha của Rabindranath Tagore, người đã thành lập trường Shantiniketan. Ban đầu ngôi trường chỉ như là một nơi để dạy thiền nhưng sau này thì Rabindranath Tagore đã thành lập Ashram và đến năm 1921 nó được mở rộng thành trường đại học Visva Bharati.
- 19 <http://indiandevelopmentfoundation.blogspot.com/2008/08/inauguration-of-deepak-bal-gurukul.html>
- 20 Trong Hindu giáo, *Upanayana* là nghi lễ của sự bắt đầu mà những đứa trẻ sau khi được thụ giáo, được trao cho một sợi dây linh thiêng, tượng trưng cho sự chuyển giao kiến thức tâm linh (<http://en.wikipedia.org/wiki/Upanayana>)
- 21 Trong Hindu giáo, một Acharya là một tên gọi trang trọng cho một giáo viên hay Guru (<http://en.wikipedia.org/wiki/Acharya>)

- 22 N. Jayapalan, *History of education in India*, New Delhi, 2000, p. 5.
- 23 Theo: http://www.indianetzone.com/39/education_ancient_india.htm
- 24 Vì bản thân *Kinh Vedas* hay *Upanishads* là các câu thơ, nó tổng hợp mọi thứ đời sống của người Hindu lại, và được truyền miệng, cũng như văn bản cho đời sau.
- 25 American International Journal of Research in Humanities, Arts and Social Sciences: Comparative study of ancient gurukula system and the new trend of guru-shishya parampara, ISSN: 2328-3696, ISSN (CD-ROM): 2328-3688
- 26 Joshi, Ankur; Gupta, Rajen K. (July 2017). “Elementary education in Bharat (that is India): insights from a postcolonial ethnographic study of a Gurukul”, *International Journal of Indian Culture and Business Management*. 15 (1): 100-120.
- 27 Joshi, Ankur; Bindlish, Puneet; Verma, Pawan Kumar (2014-12-01), A Post-colonial Perspective towards Education in Bharat”, *Vision*. 18 (4): 359-363. doi:10.1177/0972262914552171. ISSN 0972-2629.
- 28 www.academia.edu - Gurukula: A Family with Difference - An Exposition of the Ancient Indian System of Education.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Charu C. Aggarwal (2004), *Recommender Systems -The Textbook*, IBM T. J. Watson Research Center Yorktown Heights, NY, USA.
2. Chakravarty, A. (editor) (1961), *A Tagore Reader*, Beacon Press, ISBN 978-0807059715.
3. Dutta, K.; Robinson, A. (1995), *Rabindranath Tagore: The Myriad-Minded Man*, Saint Martin's Press, ISBN 0-312-14030-4.
4. Dutta, K. (editor); Robinson, A. (editor) (1997), *Rabindranath Tagore: An Anthology*, Saint Martin's Press, ISBN 0-312-16973-6.
5. www.academia.edu - Gurukula: A Family with Difference - An Exposition of the Ancient Indian System of Education.
6. N. Jayapalan (2000), *History of education in India*, New Delhi, p. 5.
7. Joshi, Ankur; Gupta, Rajen K. (July 2017), “Elementary education in Bharat (that is India): insights from a postcolonial ethnographic study of a Gurukul”, *International Journal of Indian Culture and Business Management*. 15 (1): 100-120.
8. Joshi, Ankur; Bindlish, Puneet; Verma, Pawan Kumar (2014-12-01). “A Post-colonial Perspective towards Education in Bharat”, *Vision*. 18 (4): 359-363. doi:10.1177/0972262914552171. ISSN 0972-2629.
9. Gurukula Patrika, April–July, 1940-41, Ank 10, (12 June 1940), p. 1.
10. Madalsa Ujjwal, 2008, “Swami Dayanand Saraswati Life and Ideas”, Book Treasure Publications, Jodhpur, pp. 96-97.

11. Gunjun H. Shakshi (1971), "Social and Humanistic Life in India", Abhinav Publications, Delhi, pp. 122-124.
12. Yin Cheong Cheng; Kwok Tung Tsui; King Wai Chow; Magdalena Mo Ching Mok, eds. (2002), *Subject Teaching and Teacher Education in the New Century: Research and Innovation*. Springer. p. 194. ISBN 978-962-949-060-7.

Abstract

GURUKUL EDUCATION SYSTEM IN ANCIENT INDIA

Dr. Bachchan Kumar

*Indira Gandhi National Center of the Arts,
New Delhi, India*

Education in India during the ancient period not only focused on intellectual or physical training but also on spiritual development. The paper explores the ancient Gurukul education system of India to gain a better understanding of the characteristics of this special education system and how it affects Indian education today. The content of the paper consists of three main parts: 1. Definition of gurukul; 2. Gurukul's ups and downs in Indian history, and 3. Characteristics of the gurukul education system.

Keywords: Gurukul; ancient India; characteristics; education; history.